

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2024; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã 2.578 người và người hoạt động không chuyên trách cấp xã 1.565 người cho UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2024, cụ thể như sau:

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng người HĐKCT cấp xã		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Theo phân loại ĐVHC	Tăng thêm do diện tích và dân số vượt quá tiêu chuẩn		Theo phân loại ĐVHC	Tăng thêm do diện tích và dân số vượt quá tiêu chuẩn
1	Đông Hà	210	193	17	129	112	17
2	Quảng Trị	100	98	2	56	54	2
3	Vĩnh Linh	353	350	3	209	206	3
4	Gio Linh	340	338	2	204	202	2

5	Triệu Phong	357	354	3	213	210	3
6	Hải Lăng	317	316	1	189	188	1
7	Cam Lộ	166	164	2	102	100	2
8	Đakrông	280	272	8	176	168	8
9	Hướng Hóa	455	446	9	287	278	9
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.578</b>	<b>2.531</b>	<b>47</b>	<b>1.565</b>	<b>1.518</b>	<b>47</b>

**Điều 2.** Giao tăng thêm: 51 cán bộ, công chức cấp xã (cán bộ: 16, công chức: 35) năm 2024 cho UBND các huyện, do dôi dư vì sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021, cụ thể như sau:

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Số lượng cán bộ, công chức		
		Tổng số	Trong đó	
			Cán bộ	Công chức
1	Vĩnh Linh	14	4	10
2	Gio Linh	16	5	11
3	Hải Lăng	17	5	12
4	Hướng Hóa	3	1	2
5	Triệu Phong	1	1	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>51</b>	<b>16</b>	<b>35</b>

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VPUBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQ cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đài PT - TH tỉnh, Báo Quảng Trị, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**